**PHỤ LỤC 1**

KHUNG KỸ NĂNG SỐ CƠ BẢN DÀNH CHO NGƯỜI DÂN (PHIÊN BẢN 1.0)
*(Kèm theo Công văn số 3139/BTTTT-KTS&XHS ngày 31/7/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông)*

**a) Nhóm kỹ năng sử dụng thiết bị**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nhóm kỹ năng** | **Kỹ năng** | **Mô tả** |
| 0 | Sử dụng thiết bị và phần mềm trên thiết bị | 0.1. Sử dụng thiết bị | Nhận diện, phân biệt thiết bị và làm quen với các thành phần cơ bản của thiết bịTìm hiểu và làm quen với một số các tính năng của một số phần mềm, ứng dụng chạy trên thiết bị. |
| 0.2. Sử dụng phần mềm trên thiết bị | Nhận biết các biểu tượng trên thiết bị.Tìm hiểu và làm quen với một số tính năng của các phần mềm, ứng dụng phổ biến chạy trên thiết bị.Cách cài đặt, cập nhật và quản lý các ứng dụng phần mềm trên các thiết bị |

**b) Nhóm kỹ năng số cơ bản**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nhóm kỹ năng** | **Kỹ năng** | **Mô tả** |
| 1 | Kỹ năng tìm kiếm, khai thác thông tin trên môi trường Internet | 1.1. Tìm kiếm, chọn lọc thông tin trên Internet | Hiểu mục đích tìm kiếm và biết một số công cụ đơn giản để tìm kiếmLàm quen với cách thức để truy cập tới dữ liệu, thông tin nội dung cần tìm kiếmBiết cách xây dựng chiến lược tìm kiếm |
| 1.2. Đánh giá dữ liệu, thông tin và nội dung trên môi trường Internet | Phân tích, so sánh, đánh giá mức độ tin cậy và tính xác thực của nguồn dữ liệu |
| 1.3. Quản lý dữ liệu, thông tin và nội dung | Biết cách sắp xếp, lưu trữ, truy xuất dữ liệu một cách đơn giản, có hệ thống. |
| 2 | Kỹ năng giao tiếp và phối hợp sử dụng công nghệ số | 2.1. Giao tiếp trên Internet | Làm quen với một số ứng dụng đơn giản, phổ biến trong giao tiếp |
| 2.2. Chia sẻ thông tin trên Internet | Chia sẻ dữ liệu, thông tin và nội dung bằng cách sử dụng các ứng dụng, công nghệ đơn giản, phù hợp.Nắm được một số nguyên tắc cơ bản khi trích dẫn, sử dụng thông tin, tài liệu của người khác, cơ quan, tổ chức khác |
| 2.3. Trở thành công dân số | Làm quen với một số ứng dụng phù hợp và đơn giản để tự trao quyền cho bản thân và tham gia vào các hoạt động xã hội số với vai trò là một người dân |
| 2.4. Phối hợp, cộng tác qua công nghệ số | Lựa chọn, sử dụng công cụ và công nghệ số đơn giản để cộng tác, cùng nhau xây dựng, sáng tạo thông tin, tri thức |
| 2.5. Quy tắc ứng xử trên Internet | Nắm được các chuẩn mực hành vi và biết cách hành xử khi sử dụng các công nghệ số và tham gia tương tác trên Internet Điều chỉnh chiến lược giao tiếp phù hợp với từng đối tượng cụ thểHiểu về sự đa dạng văn hóa và đa dạng thế hệ trên môi trường số |
| 2.6. Quản lý danh tính số | Tạo và quản lý một hoặc nhiều danh tính sốBiết cách đơn giản để bảo vệ danh tiếng cá nhân trên InternetNhận biết dữ liệu được tạo ra qua việc sử dụng các công cụ số, môi trường số hay các dịch vụ số. |
| 3 | Kỹ năng sáng tạo nội dung trên thiết bị, trên môi trường Internet | 3.1. Phát triển nội dung trên thiết bị, trên môi trường Internet | Tạo nội dung ở các định dạng đơn giảnBiết cách thể hiện bản thân nhờ sử dụng các công cụ, ứng dụng số đơn giản |
| 3.2. Tích hợp và tạo mới nội dung số | Chỉnh sửa, nâng cấp và kết hợp các thông tin, nội dung với vốn tri thức hiện có để tạo ra nội dung và kiến thức mới, nguyên bản có liên quan |
| 3.3. Bản quyền và giấy phép | Hiểu cách áp dụng bản quyền và giấy phép liên quan đến dữ liệu, thông tin và nội dung trên môi trường internet |
| 3.4. Lập trình | Thiết lập các chỉ dẫn đơn giản, dễ hiểu cho hệ thống máy tính để giải quyết một vấn đề nhất định hoặc thực hiện một nhiệm vụ cụ thể |
| 4 | Kỹ năng an toàn thông tin | 4.1. Bảo vệ thiết bị | Biết về các rủi ro, nguy cơ mất an toàn thông tin đối với thiết bị phổ biếnNhận biết các dấu hiệu thiết bị bị nhiễm virus, tấn công mạngBiết cách đơn giản để bảo vệ thiết bị và các nội dung, thông tin trên thiết bị (máy tính, thiết bị di động, thiết bị thông minh, thiết bị lưu trữ...)Lựa chọn cách thức đơn giản để bảo đảm an toàn thông tin khi sử dụng thiết bị hoặc khi kết nối, sử dụng mạng không dâyNhận diện các cách đơn giản để bảo vệ thông tin cá nhân |
| 4.2. Bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư | Lựa chọn cách thức đơn giản để bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư trên Internet (như thiết lập, quản lý, sử dụng mật khẩu an toàn...)Lựa chọn các cách đơn giản để sử dụng và chia sẻ thông tin định danh cá nhân, biết cách bảo vệ bản thân và người khác khỏi các rủi ro, thiệt hạiHiểu về "Chính sách quyền riêng tư" của các bên liên quan về các dịch vụ số đang được cung cấp.Hiểu biết và có khả năng bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo đảm an toàn thông tin khi sử dụng các dịch vụ số (như thanh toán số, thư điện tử, mạng xã hội...).Bảo vệ, sao lưu, phục hồi dữ liệu |
| 4.3. Bảo vệ sức khỏe thể chất và sức khỏe tinh thần | Tránh các rủi ro về sức khỏe và mối đe dọa đến tinh thần và thể chất trong quá trình sử dụng công nghệ số (như có khả năng nhận diện và phòng tránh tấn công phi kỹ thuật...).Bảo vệ bản thân và người khác khỏi những nguy cơ trong môi trường kỹ thuật số (ví dụ: bắt nạt trên mạng, lừa đảo trên mạng...). Nhận thức tác động của công nghệ số đối với phúc lợi và hòa nhập xã hội. |
| 4.4. Bảo vệ môi trường | Nhận thức về ảnh hưởng của công nghệ số và tác động của chúng với môi trường. |
| 5 | Kỹ năng giải quyết vấn đề | 5.1. Giải quyết vấn đề kỹ thuật | Nhận diện được các vấn đề kỹ thuật khi vận hành thiết bị và sử dụng môi trường số.Biết áp dụng các cách đơn giản để giải quyết. |
| 5.2. Xác định nhu cầu và khả năng đáp ứng công nghệ | Hiểu nhu cầu về vấn đề cần giải quyết.Lựa chọn sử dụng các công cụ kỹ thuật số và các giải pháp công nghệ tiềm năng để giải quyết vấn đề.Điều chỉnh và tùy biến môi trường kỹ thuật số theo nhu cầu cá nhân. |
| 5.3. Sáng tạo nhờ sử dụng công nghệ số | Sử dụng các công cụ số để khởi tạo nội dung, tri thức và đổi mới sản phẩm, quy trình.Tham gia theo danh nghĩa cá nhân hoặc theo hình thức nhóm vào quy trình xử lý đơn giản để hiểu và giải quyết các vấn đề |
| 5.4. Xác định khoảng cách về năng lực số | Nhận diện được các năng lực số, kỹ năng số của bản thân cần được cải thiệnTự tìm cơ hội phát triển bản thân và cập nhật xu hướng công nghệ, xu hướng an toàn thông tin |